

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch địa điểm xây dựng  
Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1&2**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ban hành ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ;

Căn cứ Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 28/2011/TT-BKHCN ngày 28 tháng 10 năm 2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về yêu cầu an toàn hạt nhân đối với địa điểm nhà máy điện hạt nhân;

Căn cứ Quyết định số 3849/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1;

Căn cứ Quyết định số 3850/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2;

Căn cứ Thông báo số 213/TB-VPCP ngày 07 tháng 6 năm 2013 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp thứ 8 Ban Chỉ đạo nhà nước Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 7188/QĐ-BCT ngày 13 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công Thương phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật và dự toán điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Quyết định số 7187/QĐ-BCT ngày 13 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công Thương phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật và dự toán điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2;

Căn cứ ý kiến của các Bộ liên quan và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Thuận;



Xét Tờ trình số 254/TTr-EVN và 255/TTr-EVN ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1&2, Văn bản số 1843/EVN-ĐT ngày 18 tháng 5 năm 2015 của EVN kèm theo Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch địa điểm do Viện Năng lượng lập;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2 do Viện Năng lượng lập tháng 5 năm 2015 để làm căn cứ di dân, giải phóng mặt bằng địa điểm xây dựng các nhà máy điện hạt nhân (NMDHN) và làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo của Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận, với các nội dung chính như sau:

#### **I. Điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng NMDHN Ninh Thuận 1**

1. Địa điểm quy hoạch: tại thôn Vĩnh Trường, xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. So với mặt bằng cũ đã được phê duyệt năm 2010, mặt bằng mới được mở rộng về phía Tây Nam và lùi sâu vào phía đất liền khoảng 400m (Mặt bằng điều chỉnh thể hiện tại bản vẽ ĐCQH-NT1-MB-02).

2. Tổng diện tích nhà máy và các công trình chính:

a) Tổng diện tích chiếm đất của Dự án (trên đất liền) là 443,11 ha trong đó:

- |  |            |
|--|------------|
| - Diện tích nhà máy chính trong hàng rào:          | 189,77 ha. |
| - Diện tích vùng cách ly 500m từ hàng rào nhà máy: | 196,73 ha  |
| - Khu lán trại tạm:                                | 11,00 ha   |
| - Bãi phục vụ thi công:                            | 45,61 ha   |

b) Tổng diện tích sử dụng trên biển là 440,57 ha trong đó:

- |   |          |
|---|----------|
| - Diện tích khu vực nhà máy:            | 87,41 ha |
| - Diện tích khu vực cách ly trên biển : | 318 ha   |
| - Bãi phục vụ thi công:                 | 4,39 ha  |
| - Cửa nhận nước số 1:                   | 10,8 ha  |
| - Cửa nhận nước số 2:                   | 10,8 ha  |
| - Cửa xả nước số 1:                     | 4,85 ha  |
| - Cửa xả nước số 2:                     | 4,32 ha  |

Mặt bằng sử dụng đất và phương án bố trí tổng mặt bằng NMDHN Ninh Thuận 1 theo bản vẽ ĐCQH-NT1-MB-01

3. Một số điều chỉnh khác



a) Quy mô công suất và công nghệ: NMĐHN Ninh Thuận 1 được quy hoạch với quy mô 4 tổ máy với gam công suất mỗi tổ máy từ 1000-1200 MW, được chia làm 2 giai đoạn, mỗi giai đoạn lắp đặt 02 tổ máy.

b) Cao trình san nền: Cao trình san nền của NMĐHN Ninh Thuận 1 dự kiến là +12m (hệ cao độ quốc gia), cao trình cuối cùng sẽ được chuẩn xác trong Dự án đầu tư được phê duyệt.

4. Các nội dung khác theo Quyết định số 3849/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

## **II. Điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng NMĐHN Ninh Thuận 2**

1. Địa điểm quy hoạch: tại thôn Thái An, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. So với mặt bằng cũ đã được phê duyệt năm 2010, mặt bằng mới được mở rộng về phía Tây Nam và lùi sâu vào phía đất liền khoảng từ 285-395m (Mặt bằng điều chỉnh thể hiện tại bản vẽ ĐCQH-NT2-MB-02).

2. Tổng diện tích nhà máy và các công trình chính:

a) Tổng diện tích chiếm đất của Dự án (trên đất liền) là 380,91 ha trong đó:

|  |            |
|--|------------|
| - Diện tích nhà máy chính trong hàng rào:          | 170,96 ha. |
| - Diện tích vùng cách ly 500m từ hàng rào nhà máy: | 165,77 ha  |
| - Khu lán trại tạm:                                | 10,94 ha   |
| - Bãi phục vụ thi công:                            | 33,24 ha   |

b) Tổng diện tích sử dụng trên biển là 377,63 ha trong đó:

|   |          |
|---|----------|
| - Diện tích khu vực nhà máy:            | 57,55 ha |
| - Diện tích khu vực cách ly trên biển : | 285,3 ha |
| - Bãi phục vụ thi công:                 | 28,38 ha |
| - Cửa xả nước số 1:                     | 3,14 ha  |
| - Cửa xả nước số 2:                     | 3,26 ha  |

Mặt bằng sử dụng đất và phương án bố trí tổng mặt bằng NMĐHN Ninh Thuận 2 theo bản vẽ ĐCQH-NT2-MB-01.

3. Một số điều chỉnh khác

a) Quy mô công suất: NMĐHN Ninh Thuận 2 được quy hoạch với quy mô 4 tổ máy với gam công suất mỗi tổ máy từ 1000-1200 MW, được chia làm 2 giai đoạn, mỗi giai đoạn lắp đặt 02 tổ máy.

b) Cao trình san nền: Cao trình san nền của NMĐHN Ninh Thuận 2 dự kiến là +15m (hệ cao độ quốc gia), cao trình cuối cùng sẽ được chuẩn xác trong Dự án đầu tư được phê duyệt.

4. Các nội dung khác theo Quyết định số 3850/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Trên cơ sở điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng các NMDHN Ninh Thuận 1&2 được duyệt, UBND tỉnh Ninh Thuận triển khai thực hiện Dự án di dân tái định cư của các dự án NMDHN tại Ninh Thuận theo quy định.

**Điều 3.** Giao cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

- Thực hiện cấm mốc điều chỉnh quy hoạch địa điểm xây dựng các NMDHN Ninh Thuận 1&2.

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn và UBND tỉnh Ninh Thuận triển khai thiết kế, xây dựng các hạng mục hạ tầng đồng bộ phục vụ thi công các NMDHN Ninh Thuận 1&2.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- PTTg Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TN&MT, KH&CN, GTVT;
- UBND tỉnh Ninh Thuận;
- VP BCĐNN DAĐHN Ninh Thuận;
- Viện Năng lượng;
- Ban quản lý DAĐHN Ninh Thuận (EVNNPB);
- Lưu: VT, TCNL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hoàng Quốc Vượng**